Số: 409/TB-UBND
Thời gian ký: 2026-07-31T18:19:40+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG AN HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG TẠI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND phường An Hải)

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ Nghiệp vụ	Ghi chú
1	*2*	*3*		*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
I	**GIÁO VIÊN VĂN HÓA**							
1	**027**	Nguyễn Phước	An	07/01/2002	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
2	**028**	Võ Thị Xuân	An	16/6/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
3	**029**	Nguyễn Thị Hoài	An	23/7/2004	Nghệ An	Đại học GDTH		
4	**030**	Lê Thị Vân	Anh	08/10/2003	Nghệ An	Đại học GDTH		
5	**031**	Dương Thị Lan	Anh	14/12/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		
6	**032**	Phạm Nguyễn Phương	Anh	12/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
7	**033**	Phan Thị Phương	Anh	06/10/2004	Nghệ An	Đại học GDTH		
8	**034**	Vũ Quỳnh	Anh	19/5/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
9	**035**	Lê Thị Diệu	Anh	13/10/2003	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
10	**036**	Nguyễn Thị Kim	Anh	19/12/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		
11	**037**	Nguyễn Thị	Ánh	03/12/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
12	**038**	Cù Thị	Ánh	20/02/2004	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
13	**039**	Tưởng Thị Ngọc	Ánh	28/7/2001	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
14	**040**	Pơ Loong	Âu	22/02/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
15	**041**	Phan Hoàng Thị Đoan	Bình	27/10/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
16	**042**	Nguyễn Thị Mỹ	Chi	23/3/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
17	**043**	Huỳnh Thị Ánh	Cúc	12/9/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
18	**044**	Rapát Thị	Cúc	21/01/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
19	**045**	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	31/8/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
20	**046**	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	21/3/2002	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
21	**047**	Nguyễn Phương	Diễm	26/9/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
22	**048**	Hồ Thị Thúy	Diễn	19/02/1992	TP HCM	Đại học GDTH		
23	**049**	Ngô Thị Hạ	Đoan	28/12/1996	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
24	**050**	Phan Thị Thùy	Dung	24/6/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
25	**051**	Đinh Thị	Dung	18/8/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
26	**052**	Tống Thùy	Dung	23/02/2002	Đà Nẵng	Đại học GDTH		

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ Nghiệp vụ	Ghi chú
27	**053**	Nguyễn Thị Phương	Dung	04/6/1993	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
28	**054**	Nguyễn Thị Thùy	Dung	02/02/2004	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
29	**055**	Nguyễn Thị Thùy	Dương	31/12/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
30	**056**	Lê Thị Mỹ	Duyên	16/12/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
31	**057**	Nguyễn Thị Hạ	Duyên	07/02/2001	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
32	**058**	Hà Linh	Giang	30/01/2004	Quảng Ngãi	Đại học GDTH		
33	**059**	Võ Thị Hương	Giang	05/8/2004	Quảng Trị	Đại học GDTH		
34	**060**	Huỳnh Thị Thùy	Giang	14/11/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
35	**061**	Phạm Thị Ngọc	Giàu	15/6/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
36	**062**	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/01/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
37	**063**	Nguyễn Thị Minh	Hà	18/11/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
38	**064**	Tống Thị Thu	Hà	28/7/2004	Ninh Bình	Đại học GDTH		
39	**065**	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	04/02/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
40	**066**	Phạm Nhật	Hạ	31/8/1997	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
41	**067**	Trần Thị	Hải	10/3/2003	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
42	**068**	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	02/02/2004	Gia Lai	Đại học GDTH		
43	**069**	Đinh Thị Thu	Hằng	06/4/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		
44	**070**	Trần Thị Thúy	Hằng	28/6/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
45	**071**	Lê Thị Khánh	Hằng	03/9/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
46	**072**	Lê Thị Thúy	Hằng	26/9/2003	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
47	**073**	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	21/7/2004	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
48	**074**	Lê Thị	Hạnh	28/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
49	**075**	Thái Thị	Hạnh	24/7/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
50	**076**	Hồ Thị Hoàng	Hảo	25/12/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
51	**077**	Huỳnh Mỹ	Hậu	31/7/1999	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
52	**078**	Nguyễn Thị	Hiền	02/12/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
53	**079**	Nguyễn Thị	Hiền	21/9/2004	Nghệ An	Đại học GDTH		
54	**080**	Phạm Thị Mỹ	Hiền	18/9/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
55	**081**	Nguyễn Thục	Hiền	28/5/2002	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
56	**082**	Lê Huỳnh	Hiếu	08/9/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
57	**083**	Phan Thanh	Hoa	01/7/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
58	**084**	Nguyễn Thị	Hoài	07/7/2004	Nghệ An	Đại học GDTH		
59	**085**	Lê Thị Thu	Hoài	08/4/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ Nghiệp vụ	Ghi chú
60	**086**	Nguyễn Thị Thu	Hoài	01/6/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
61	**087**	Ngô Thị	Hương	23/01/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
62	**088**	Trần Thị	Huyên	24/10/2004	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
63	**089**	Đinh Khánh	Huyền	01/9/2004	Quảng Trị	Đại học GDTH		
64	**090**	Đặng Thị Khánh	Huyền	28/10/2004	Nghệ An	Đại học GDTH		
65	**091**	Trịnh Thị Khánh	Huyền	17/6/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
66	**092**	Đặng Hà Minh	Huyền	05/3/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
67	**093**	Trần Thị Thu	Huyền	01/5/2003	Quảng Ngãi	Đại học GDTH		
68	**094**	Nguyễn Khánh	Huyền	06/10/2004	Quảng Trị	Đại học GDTH		
69	**095**	Pơ Loong Mai	Huyền	07/5/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
70	**096**	Đỗ Dương Nguyên	Khanh	13/8/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
71	**097**	Đặng Trương Vân	Khánh	30/12/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
72	**098**	Huỳnh Thị Hoàng	Khuyên	22/6/2002	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
73	**099**	Trần Thị Thúy	Kiều	01/3/2004	Quảng Ngãi	Đại học GDTH		
74	**100**	Lê Thị Hồng Minh	Kiều	12/8/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
75	**101**	Nguyễn Thị	Lài	10/3/2003	Thanh Hóa	Đại học GDTH		
76	**102**	Nguyễn Thị Hương	Lê	16/9/2004	Nghệ An	Đại học GDTH		
77	**103**	Phạm Lê Cẩm	Lệ	21/02/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		
78	**104**	Võ Thị	Liên	08/5/1997	Quảng Trị	Đại học GDTH		
79	**105**	Trần Khánh	Linh	30/7/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
80	**106**	Trần Thị Mỹ	Linh	16/4/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
81	**107**	Võ Thị Hồng	Linh	31/5/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
82	**108**	Lê Thị Yến	Linh	26/02/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
83	**109**	Đào Nhật	Linh	14/02/1996	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
84	**110**	Avô Thị	Loan	01/3/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
85	**111**	Phan Thị	Loan	10/6/2004	Huế	Đại học GDTH		
86	**112**	Đỗ Thị Hồng	Lợi	17/7/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
87	**113**	Nguyễn Thành	Long	05/6/2000	Quảng Trị	Đại học GDTH		
88	**114**	Nguyễn Thị	Luyến	18/9/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
89	**115**	Nguyễn Thị Bích	Ly	20/12/1994	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
90	**116**	Đỗ Thị Cẩm	Ly	10/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
91	**117**	Nguyễn Thị	Ly	16/02/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
92	**118**	Đặng Thị Châu	Ly	11/5/1998	Đà Nẵng	Đại học GDTH		

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ Nghiệp vụ	Ghi chú
93	**119**	Bùi Thị Kiều	Ly	13/4/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
94	**120**	Nguyễn Quỳnh	Ly	08/8/2004	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
95	**121**	Nguyễn Trần Phương	Mai	29/9/2004	Nghệ An	Đại học GDTH		
96	**122**	Nguyễn Huyền	Mai	11/5/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		
97	**123**	Nguyễn Thị Mỹ	Mi	23/3/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
98	**124**	Phan Thị Ngọc	My	01/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
99	**125**	Đặng Phước Diệu	My	27/7/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
100	**126**	Trần Thị Ánh	My	23/9/1992	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
101	**127**	Đỗ Thị	Mỹ	29/9/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
102	**128**	Phạm Linh	Mỹ	27/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
103	**129**	Trịnh Thị Như	Mỹ	05/3/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
104	**130**	Phan Ly	Na	15/11/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
105	**131**	Đặng Quỳnh	Na	10/01/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
106	**132**	Bùi Thanh Tuyết	Nga	07/12/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
107	**133**	Nguyễn Thị Hằng	Nga	06/9/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
108	**134**	Châu Trần Thị Kim	Ngân	02/3/1995	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
109	**135**	Lê Thị Mai	Ngân	21/6/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
110	**136**	Nguyễn Như Quỳnh	Ngân	05/4/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
111	**137**	Nguyễn Thị Kim	Ngân	22/11/2002	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
112	**138**	Trần Ánh	Ngọc	01/5/2004	Đắk Lắk	Đại học GDTH		
113	**139**	Cao Thị Bích	Ngọc	26/10/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		
114	**140**	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	10/11/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
115	**141**	Lê Phương Thảo	Nguyên	04/11/2002	Huế	Đại học GDTH		
116	**142**	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	26/11/1995	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
117	**143**	Hà Thảo	Nguyên	21/01/2004	Quảng Ngãi	Đại học GDTH		
118	**144**	Huỳnh Thị Ngọc	Nguyên	19/10/2001	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
119	**145**	Trần Thanh Thảo	Nguyên	15/7/1989	TP Hồ Chí Minh	Đại học GDTH		
120	**146**	Đặng Thảo	Nguyên	01/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
121	**147**	Trần Phan Hạnh	Nguyên	11/10/2002	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
122	**148**	Nguyễn Phan Hiếu	Nguyên	14/7/2004	Quảng Trị	Đại học GDTH		
123	**149**	Nguyễn Ngọc	Nguyên	30/12/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
124	**150**	Phạm Thị	Nguyệt	04/3/1995	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
125	**151**	Ngô Thị Thu	Nguyệt	12/9/1997	Đà Nẵng	Đại học GDTH		

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ Nghiệp vụ	Ghi chú
126	**152**	Thái Bảo	Nhi	13/4/2004	Gia Lai	Đại học GDTH		
127	**153**	Trần Thị Yến	Nhi	18/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
128	**154**	Ngô Trần Thảo	Nhi	01/11/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
129	**155**	Lê Thị Uyển	Nhi	01/8/2004	Quảng Trị	Đại học GDTH		
130	**156**	Huỳnh Thị Yến	Nhi	03/02/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
131	**157**	Lê Thị Hoài	Nhi	11/12/1998	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
132	**158**	Pơ Loong Thị	Nhưm	23/6/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
133	**159**	Phan Nguyễn Hồng	Nhung	22/10/2004	Quảng Ngãi	Đại học GDTH		
134	**160**	Đặng Thị Hồng	Nhung	27/8/2002	Gia Lai	Đại học GDTH		
135	**161**	Lê Thị Hồng	Nhung	19/4/2003	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
136	**162**	Trần Thị Hồng	Nhung	20/10/2003	Nghệ An	Đại học GDTH		
137	**163**	Phạm Thị Tố	Nữ	19/6/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
138	**164**	Đỗ Hồng Ny	Ny	11/12/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
139	**165**	Trần Thị Thu	Ny	26/4/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
140	**166**	Ngô Phạm Diệu	Ny	16/01/2004	Gia Lai	Đại học GDTH		
141	**167**	Huỳnh Thị Hoàng	Oanh	04/4/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
142	**168**	Lê Thị Thu	Phương	17/8/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		
143	**169**	Nguyễn Thị	Phương	22/7/1999	Hưng Yên	Đại học GDTH		
144	**170**	Hoàng Thị Anh	Phương	29/10/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		
145	**171**	Phan Thị Diễm	Phượng	28/3/1996	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
146	**172**	Hồ Thị	Quế	10/5/2004	Quảng Trị	Đại học GDTH		
147	**173**	Trần Thị Thanh	Quý	23/11/2002	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
148	**174**	Lương Hạ	Quyên	04/6/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
149	**175**	Nguyễn Thị Uyên	Quyên	20/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
150	**176**	Bríu Thị	Quyên	02/4/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
151	**177**	Phan Ngô Như	Quỳnh	06/6/2001	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
152	**178**	Võ Ngọc Như	Quỳnh	24/9/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
153	**179**	Phan Thị Như	Quỳnh	02/11/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
154	**180**	Trần Thu	Sương	29/01/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
155	**181**	Đặng Thị Mỹ	Tâm	27/4/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
156	**182**	Thiều Quỳnh	Tâm	06/02/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
157	**183**	Huỳnh Thị Minh	Tâm	11/10/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
158	**184**	Hồ Thị Ngọc	Tâm	19/10/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ Nghiệp vụ	Ghi chú
159	**185**	Trần Thị Minh	Tâm	16/02/2004	Nghệ An	Đại học GDTH		
160	**186**	Trần Thị	Thắm	19/11/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
161	**187**	Nguyễn Phương	Thanh	04/11/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
162	**188**	Bùi Thị Thanh	Thảo	10/10/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
163	**189**	Nguyễn Thị Thu	Thảo	21/12/1997	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
164	**190**	Lương Thị Thu	Thảo	02/01/1994	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
165	**191**	Huỳnh Thị Thu	Thảo	12/8/2004	Quảng Ngãi	Đại học GDTH		
166	**192**	Võ Thị Thu	Thảo	27/01/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
167	**193**	Lê Thị Thanh	Thảo	12/11/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
168	**194**	Võ Thị Thanh	Thảo	02/8/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
169	**195**	Nguyễn Thạch	Thảo	06/5/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
170	**196**	Nguyễn Thị	Thảo	26/12/1997	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
171	**197**	Đặng Võ Phương	Thảo	23/4/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
172	**198**	Lê Thị Kim	Thoa	04/5/1996	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
173	**199**	Nguyễn Thị Minh	Thu	07/11/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
174	**200**	Đỗ Anh	Thư	04/10/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
175	**201**	Nguyễn Thị Anh	Thư	21/11/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
176	**202**	Nguyễn Thị Minh	Thư	07/5/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
177	**203**	Hồ Thị Anh	Thư	27/9/2004	Quảng Trị	Đại học GDTH		
178	**204**	Đặng Thị Bích	Thuận	26/11/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
179	**205**	Nguyễn Thị Hồng	Thuận	07/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
180	**206**	Nguyễn Thị Bích	Thuận	16/7/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
181	**207**	Lê Thị Hoài	Thương	30/01/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
182	**208**	Trần Thị	Thương	06/7/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
183	**209**	Nguyễn Thị	Thương	12/9/1994	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
184	**210**	Hồ Thị Thu	Thương	15/7/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
185	**211**	Lê Thị Hoài	Thương	01/8/2000	Quảng Ngãi	Đại học GDTH		
186	**212**	Hồ Thị	Thường	25/11/2004	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
187	**213**	Vi Thị Thu	Thúy	27/12/2004	Lâm Đồng	Đại học GDTH		
188	**214**	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	28/12/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
189	**215**	Trần Thị Thu	Thúy	30/9/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
190	**216**	Trần Thị Kim	Thúy	12/7/1990	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
191	**217**	Lê Thị Thu	Thúy	10/6/2000	Đà Nẵng	Đại học GDTH		

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ Nghiệp vụ	Ghi chú
192	**218**	Trần Thị Thu	Thúy	28/02/1994	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
193	**219**	Trần Thị Thanh	Thủy	31/3/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
194	**220**	Văn Thị Anh	Thy	09/6/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
195	**221**	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	30/10/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
196	**222**	Lục Thị Thủy	Tiên	29/9/2003	Quảng Ngãi	Đại học GDTH		
197	**223**	Trần Thị Thủy	Tiên	01/10/2001	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
198	**224**	Thiều Thị Thanh	Tình	07/5/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
199	**225**	Lê Thị Bích	Trâm	11/7/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
200	**226**	Ngô Thị Ngọc	Trâm	12/6/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
201	**227**	Đinh Thị Hoài	Trâm	17/12/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
202	**228**	Lê Thị Xuân	Trang	24/8/1997	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
203	**229**	Triệu Thị Thu	Trang	06/11/2004	Gia Lai	Đại học GDTH		
204	**230**	Hoàng Thị Huyền	Trang	24/5/2004	Nghệ An	Đại học GDTH		
205	**231**	Nguyễn Thị Huyền	Trang	14/11/2004	Quảng Trị	Đại học GDTH		
206	**232**	Nguyễn Thị	Trang	12/12/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		
207	**233**	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	16/3/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
208	**234**	Nguyễn Hoàng	Trinh	15/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
209	**235**	Ngô Mỹ	Trinh	17/10/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
210	**236**	Liêu Lê Thùy	Trinh	14/7/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
211	**237**	Đỗ Thị Ánh	Trinh	01/8/2003	Quảng Trị	Đại học GDTH		
212	**238**	Nguyễn Thị Mai	Trinh	08/10/2002	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
213	**239**	Trương Thanh	Tuyền	28/9/2002	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
214	**240**	Hồ Thị	Tuyết	03/02/2004	Gia Lai	Đại học GDTH		
215	**241**	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	21/02/2003	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
216	**242**	Trần Thị Tố	Uyên	16/11/2004	Quảng Trị	Đại học GDTH		
217	**243**	Hồ Thị Viết	Uyên	28/10/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
218	**244**	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	01/9/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
219	**245**	Lê Trần Thảo	Uyên	09/7/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
220	**246**	Hoàng Thị Bảo	Uyên	24/5/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
221	**247**	Lê Thị Cẩm	Vân	27/11/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
222	**248**	Nguyễn Thị Tường	Vi	13/02/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
223	**249**	Nguyễn Thị Tường	Vi	12/7/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
224	**250**	Lê Phan Cẩm	Viên	21/9/2003	Quảng Ngãi	Đại học GDTH		

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ Nghiệp vụ	Ghi chú
225	**251**	Võ Viết	Việt	10/7/1992	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
226	**252**	Trần Thị Hồng	Vinh	06/3/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
227	**253**	Bùi Ngọc Khánh	Vy	13/6/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
228	**254**	Nguyễn Dương Khánh	Vy	23/9/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
229	**255**	Nguyễn Hà	Vy	16/12/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
230	**256**	Phạm Thị Ngọc	Vy	11/9/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
231	**257**	Hoàng Nguyễn Khánh	Vy	20/5/2003	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
232	**258**	Nguyễn Thị	Xuân	05/02/2004	Đà Nẵng	Đại học GDTH		
233	**259**	Lê Hồng	Yến	26/9/2001	Hà Tĩnh	Đại học GDTH		
II	**GIÁO VIÊN TIẾNG ANH**							
1	**260**	Hoàng Mai	Anh	23/8/1997	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
2	**261**	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	22/6/1993	Đà Nẵng	Đại học SP tiếng Anh		
3	**262**	Trương Thị Ngọc	Ánh	12/5/2002	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
4	**263**	Ngô Xuân	Đức	28/7/2002	Đắk Lắk	Đại học SP tiếng Anh		
5	**264**	Trần Thùy	Dung	14/11/2001	Đà Nẵng	Đại học SP tiếng Anh		
6	**265**	Nguyễn Việt	Hà	01/01/2003	Quảng Ngãi	Đại học SP tiếng Anh		
7	**266**	Nguyễn Thị	Hạnh	17/6/1995	Đà Nẵng	Đại học SP tiếng Anh		
8	**267**	Nguyễn Thị Ý	Hoa	10/01/1997	Đà Nẵng	Đại học SP tiếng Anh		
9	**268**	Trịnh Thị	Một	02/4/2002	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
10	**269**	Trần Thị Thanh	Nhã	23/4/2002	Đà Nẵng	Đại học SP tiếng Anh		
11	**270**	Đinh Thị	Nhân	01/4/2002	Quảng Ngãi	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
12	**271**	Trần Thị Thu	Phương	01/6/1993	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
13	**272**	Nguyễn Thị Minh	Thạnh	17/11/1997	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
14	**273**	Nguyễn Hoài	Thu	11/4/1995	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
15	**274**	Lê Thị Bích	Thủy	12/01/1987	Đà Nẵng	Thạc sĩ Ngôn ngữ Anh	x	
16	**275**	Lê Ngô Bảo	Trân	20/7/2004	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
17	**276**	Nguyễn Đoàn Thảo	Trang	05/4/2002	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
18	**277**	Nguyễn Thị Thùy	Trang	12/02/1990	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
19	**278**	Trần Khắc	Trí	14/7/2002	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
20	**279**	Nông Thị	Trúc	23/11/2004	Gia Lai	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
21	**280**	Lê Thị Như	Ý	06/12/1997	Đà Nẵng	Đại học Ngôn ngữ Anh	x	
III	**GIÁO VIÊN TIN HỌC**							
1	**281**	Phạm Thị Quỳnh	Anh	13/3/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ Nghiệp vụ	Ghi chú
2	**282**	Thái Bùi Ngọc	Châu	22/6/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
3	**283**	Phùng Thị Thùy	Dung	03/03/2003	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
4	**284**	Nguyễn Thị Kim	Hiền	15/11/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
5	**285**	Trần Nguyễn Ngọc	Hiếu	26/11/2002	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
6	**286**	Trần Thị Minh	Hiếu	10/9/2002	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
7	**287**	Tô Thị Linh	Hòa	06/11/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
8	**288**	Lê Thị Mỹ	Hồng	02/9/2003	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
9	**289**	Huỳnh Trân Diễm	My	21/6/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
10	**290**	Trần Thị Ngọc	Na	17/10/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
11	**291**	Lê Tiểu	Nguyễn	07/4/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
12	**292**	Trần Thị	Phương	27/8/2000	Gia Lai	Đại học Công nghệ TT	x	
13	**293**	Đặng Thị Lan	Phương	26/3/2001	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
14	**294**	Nguyễn Hữu Ái	Quốc	19/4/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN	x	
15	**295**	Phạm Nguyễn Như	Quỳnh	23/8/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
16	**296**	Nguyễn Lục Thanh	Thảo	02/5/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
17	**297**	Đặng Minh	Thư	21/9/2003	Lâm Đồng	ĐHSP Tin học và CN		
18	**298**	Lê Nguyễn Út	Thương	21/11/2003	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
19	**299**	Lê Hoàng Bích	Trâm	22/9/2002	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
20	**300**	Nguyễn Thị Huyền	Trang	23/11/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
21	**301**	Phạm Lưu Mỹ	Vân	18/3/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
22	**302**	Võ Khánh	Vy	07/07/2004	Đắk Lắk	ĐHSP Tin học và CN		
23	**303**	Đặng Thị Khánh	Vy	01/01/2004	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		
24	**304**	Võ Thị Như	Yên	12/4/2002	Đà Nẵng	ĐHSP Tin học và CN		

Danh sách có tổng số 278 người./.